ẢNG TIỀN LƯƠNG TÔÍ THIỂU ÁP DỤNG TẠI TỈNH EHIM

Người sử dụng lao động cũng như người lao động
hãy xác nhận tiền lương tôí thiểu

※Thông báo bảng này tại nơi làm việc

◎ Lương tôí thiểu khu vực

Nội dung	Ngày hiệu lực	Lương tôí thiểu 1 giờ	Tóm tắt nội dung
Lương tôi thiểu tỉnh Ehime	2023.10.6	円 **897**	Áp dụng với tất cả lao động trong tỉnh. （Được áp dụng với các ngành nghề hoặc công việc không nằm trong mục lương tôí thiểu đặc định）

◎ Lương tôí thiểu đặc định

Những đối tượng không áp dụng lương tôí thiểu đặc định
(1) Người chưa đủ 18 tuổi hoặc trên 65 tuổi.
(2) Người vào làm chưa quá 6 tháng và đang trong thời gian học việc.
(3) Người có công việc chính là lau chùi, dọn dẹp.

Tên ngành nghề	Ngày hiệu lực	Lương tôí thiểu 1 giờ	Tóm tắt nội dung (Tham khảo chú ý 1)
Sản xuất giấy, bột giấy	2023.12.25	円 **1,006**	Ngoại trừ (1) Ngành sản xuất giấy nhật trộn bằng máy và trộn thủ công, mặt bìa cát tông, sản xuất nguyên liệu giấy. (2) Người có công việc chủ yếú là làm bằng tay như đóng gói, dán nhãn, đóng dấú hay là kiểm hàng. (3) Người có công việc chủ yếu là nấu ăn, pha trà, bảo vệ hay là tạp vụ.
Ngành chế tạo máy đa dụng、máy sản xuất công nghiệp	2023.12.25	円 **997**	Ngoại trừ (1) Ngành chế tạo máy đo lường và phân tích, máy thí nghiệm, máy lý hoá học, ngành chế tạo máy-dụng cụ y khoa, sản xuất mắt kính, máy quang học, sản xuất vũ khí (2) Người có công việc chủ yếú là lấý cặn hàn, làm sạch, tẩy rửa hoặc công việc tránh làm bị thương như sơn, đóng gói, kiểm đếm hoặc ráp bộ phận bằng tay (3) Người có công việc chủ yếu là đúc khuôn, tạo lố bằng máy khoan, gia công bằng máy dập.
Mạch, chi tiết, linh kiện điện tử, máy móc điện tử, chế tạo máy móc thông tin liên lạc	2023.12.25	円 **987**	Ngoại trừ (1) Ngành chế tạo máy phát, truyền tải điện, máy công nghiệp sử dụng điện. (2) Người có công việc chủ yếu là làm bằng tay như kiểm hàng, phân loại, đóng gói, đóng thùng hoặc là tẩy rửa. (3) Người có công việc chủ yếu là làm bằng tay, thủ công hoặc sử dụng công cụ điện cầm tay để làm các việc như mài, lắp ráp, lắp đặt, dập mác, bôi dầu, cuốn , buộc dây để khuôn, bẻ hoặc lấy đinh (ngoại trừ các thao tác trong chu trình công việc) .
Ngành sửa chữa đóng tàu, ngành chế tạo máy trên tàu	2023.12.25	円 **1,015**	Ngoại trừ (1) Người có công việc chủ yếu là mài phụ tùng, lắp hoặc tháo dỡ vật liệu cách nhiệt, phòng cháy (ngoại trừ đóng mộc nội thất) , hỗ trợ kiểm tra thủy áp đường ống, ống, kiểm tra rò rỉ đường ống hoặc điều chỉnh bên bộ phận giàn giáo. (2) Người có công việc chủ yếu là sửa chữa các bộ phận, dụng cụ đơn giản hoặc công việc trả tiền hàng hoá.
Ngành bán lẻ tổng hợp	2023.10.6	円 **897**	Từ ngày 6 tháng 10 năm 2023, mức lương tối thiểu đặc định (theo từng ngành) ghi bên se~ được áp dụng cho mưc lương tôí thiểu của tỉnh Ehime.

(Chú ý)
1 Công việc hoặc ngành sản xuất không nằm trong lương tôí thiểu đặc định thì áp dụng lương tối thiểu tỉnh Ehime.
2 Lúc đôi chiêu tiên lương tôi thiêu vùng cũng như lương tôí thiêu đặc định thì không bao gôm ①Lương trả tạm thời, ②Lương trả cho mỗi thời kì mà cao hơn 1 tháng (Thưởng, trợ cấp cuối kì) 、③Trợ cấp làm ngoài giờ, ngày nghỉ, đêm khuya, ④Trợ cấp chuyên cần, đi làm, hay là gia đình.
3 Đối với lao động Haken thì áp dụng lương tối thiểu của công ty Haken.

Chi tiết xin liên hệ Phòng TCLĐ tỉnh Ehime, Ban tiền lương ☎089-935-5205
Phòng TCLĐ Matsuyama ☎089-917-5250 Phòng TCLĐ Niihama ☎0897-37-0151
Phòng TCLĐ Imabari ☎0898-32-4560 Phòng TCLĐ Yawataham ☎0894-22-1750
Phòng TCLĐ Uwajima ☎0895-22-4655